

Số: 01/2018/QĐHNGĐ-ST

N, ngày 11 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi.
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đào Thị Huệ.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hằng, Thư ký - Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên họp:* Bà Đinh Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 11/10/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2018/TLST-HNGĐ ngày 29/8/2018 về việc “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2018/QĐST-HNGĐ ngày 27/9/2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Vợ chồng ông Đinh Đức T, sinh ngày 29/3/1954 (tức Đinh Đức T, sinh ngày 29/3/1956), bà Vũ Thị O, sinh ngày 08/10/1958. Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đinh Việt H, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt - có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 29/8/2018, bản tự khai và tại phiên họp ông Đinh Đức T, bà Vũ Thị O trình bày:

Ông Đinh Đức T là anh trai ruột của bố đẻ anh Đinh Việt H. Năm 2009, thấy gia đình bố mẹ anh H điều kiện kinh tế khó khăn, lại phải nuôi 04 con nhỏ nên ông bà muốn nhận anh Đinh Việt H làm con nuôi để giúp anh H có điều kiện ăn học tốt hơn. Do vậy, tháng 9/2009, ông Đinh Đức T, bà Vũ Thị O đã nhận anh Đinh Việt H, sinh ngày 16/7/1997 làm con nuôi, có đăng ký và được pháp luật công nhận theo Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số 02/QĐ-UBND ngày 12/9/2009 của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Việc nhận nuôi con nuôi là hoàn toàn tự nguyện, trung thực, không bị ép buộc, không bị đe dọa hay mua chuộc, không vụ lợi, không kèm theo yêu cầu trả tiền hoặc lợi ích vật chất khác. Tuy nhiên, từ thời điểm ông T, bà O nhận nuôi anh H thì anh H vẫn ở với bố mẹ đẻ, không ở cùng vợ chồng ông T, bà O. Ông T, bà O cũng không có bất cứ đóng góp cũng như hỗ trợ nào trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng anh H. Nay anh H đã 21

tuổi, để thuận tiện cho những quyết định trong cuộc sống của anh H sau này và đảm bảo cuộc sống tự lập của hai bên nên ông T, bà O yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông bà và anh Đinh Việt H.

Về tài sản: Ông T, bà O xác định anh H không có đóng góp gì vào khối tài sản chung của ông bà nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 30/8/2018 anh Đinh Việt H trình bày: Ngày 12/9/2009 vợ chồng anh trai bố anh là ông Đinh Đức T, bà Vũ Thị O có nhận anh làm con nuôi theo Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số 02/QĐ-UBND ngày 12/9/2009 của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Tuy nhiên, từ thời điểm đó đến nay anh H không sinh sống cùng ông T, bà O mà vẫn ở nhà bố mẹ đẻ. Mọi chi phí sinh hoạt, học tập của anh đều do bố mẹ anh chi trả, quan hệ giữa cha mẹ nuôi với anh trên thực tế không phát sinh. Nay anh H đã đủ 18 tuổi, vợ chồng ông T, bà O yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi anh hoàn toàn nhất trí.

Về tài sản: Anh H xác định giữa anh và vợ chồng ông T, bà O không có tài sản chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp, vợ chồng ông T, bà O vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình và đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc theo qui định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và những người tham gia tố tụng:

Quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến khi quyết định mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Người tham gia tố tụng đã chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về đường lối giải quyết việc dân sự: căn cứ khoản 1 Điều 25, Điều 27 Luật Nuôi con nuôi số 52/2010/QH12; Điều 78 Luật Hôn nhân gia đình số 52/2014/QH13; khoản 5 Điều 29, Điều 35, Điều 39, Điều 149, Điều 369, Điều 370, Điều 371 và Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình chấp nhận yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông Đinh Đức T, bà Vũ Thị O. Ông T, bà O đã đủ 60 tuổi nên miễn nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện N nhận định:

[1]. Về tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết vụ việc: Ông Đinh Đức T, bà Vũ Thị O yêu cầu Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với anh Đinh Việt H. Vợ chồng ông T, bà O và anh H đều đang cư trú trên địa bàn huyện N, tỉnh Ninh Bình. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2

Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự số 92/2015/QH13, đây là yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Về sự vắng mặt của anh Đinh Việt H: Quá trình giải quyết việc dân sự ngày 30/8/2018, anh Đinh Việt H đã có bản tự khai tại Tòa án và ngày 08/10/2018 anh H đã có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt tại phiên họp. Do vậy, căn cứ vào khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp vắng mặt anh H.

[2]. Về nội dung vụ việc:

Ngày 12/9/2009, ông Đinh Đức T, bà Vũ Thị O nhận nuôi anh Đinh Việt H, sinh ngày 16/7/1997 là con đẻ của ông Đinh Văn P, bà Giang Thị H ở thôn H, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Khi ông T, bà O nhận anh H làm con nuôi thì các bên có làm thủ tục và được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình cấp Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số 02/QĐ-UBND ngày 12/9/2009. Quan hệ nuôi con nuôi giữa ông Đinh Đức T, bà Vũ Thị O và anh Đinh Việt H là hợp pháp. Tuy nhiên, trên thực tế quan hệ cha mẹ nuôi với con nuôi không phát sinh bởi từ khi được vợ chồng ông T, bà O nhận làm con nuôi anh H vẫn sống cùng bố mẹ đẻ, được bố mẹ đẻ chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông T, bà O không có bất cứ đóng góp gì trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng anh H. Nay anh H đã 21 tuổi, trưởng thành và tự lập được nên ông Đinh Đức T, bà Vũ Thị O đề nghị Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với anh Đinh Việt H.

Xét thấy, ông Đinh Đức T, bà Vũ Thị O có yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với anh Đinh Việt H, hiện anh H đã thành niên và đồng ý chấm dứt việc nuôi con nuôi. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 25 Luật nuôi con nuôi số 52/2010/QH12, chấp nhận yêu cầu của ông Đinh Đức T, bà Vũ Thị O, chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông T, bà O, anh H.

Về tài sản: Ông T, bà O, anh H đều xác định từ thời điểm phát sinh quan hệ cha mẹ nuôi, anh H không đóng góp vào khối tài sản chung của ông T, bà O, các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

Về lệ phí: Ông T, bà O đã đủ 60 tuổi nên miễn nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Về quyền kháng cáo: Ông Đinh Đức T, bà Vũ Thị O, anh Đinh Việt H có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ khoản 1 Điều 25, khoản 1 Điều 26, Điều 27 Luật Nuôi con nuôi số 52/2010/QH12; Điều 78 Luật Hôn nhân gia đình số 52/2014/QH13; khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39, Điều 149, Khoản 2, khoản 3 Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của ông Đinh Đức T và bà Vũ Thị O.

Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Đinh Đức T, bà Vũ Thị O với anh Đinh Việt H theo Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số 02/QĐ-UBND ngày 12/9/2009 của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) cho vợ chồng ông Đinh Đức T, bà Vũ Thị O. Hoàn lại cho ông Đinh Đức T tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2013/0000916 ngày 29/8/2018.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

ĐÀO THỊ HUỆ

